

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 453/2020/ DSST

Ngày: 30/9/2020

“V/v: Tranh chấp hợp đồng

Tín dụng”

NHÂN DDA

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kính

2. Bà Nguyễn ThDA Vân

-Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Hồng Đào, thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án thụ lý số 506/2019/TLST- DS ngày 09 tháng 12 năm 2019, về việc :“Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 182/2020/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 147/2020/ QĐST-DS ngày 09/9/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần AC.

Địa chỉ: 442 đường MK, Phường N, Quận B, Thành phố H.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: bà M theo văn bản uỷ quyền ngày 10/8/2020.

(Có mặt)

Bị đơn: Ông DA, sinh năm 1982.

Địa chỉ: 52 đường TN, Phường P, Quận Y, Thành phố H.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn có người đại diện bà M trình bày: Ngày 27/5/2015 ông DA có ký hợp đồng tín dụng số SGN.CN.81.270516 (số tài khoản vay : 217111999) với Ngân hàng TMCP AC vay số tiền 80.000.000 đồng (Bằng chữ: tám mươi triệu đồng chẵn) thời hạn vay 60 tháng (kể từ ngày 27/05/2015 đến ngày 27/5/2021) lãi vay tháng 12%/năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay tiêu dùng.Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông DA có trách nhiệm trả

góp số tiền vay gồm cả vốn và lãi mỗi tháng bằng (nợ gốc chia thời hạn vay) cộng (nợ gốc nhân lãi trong hạn chia 12) trong thời hạn 60 tháng kể từ khi bên vay nhận tiền lần đầu. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện hợp đồng ông DA đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, cụ thể ông DA chỉ trả được 4 kỳ với tổng số tiền là 21.168.000 đồng (trong đó vốn là 16.668.000 và lãi là 4.500.000 đồng) rồi ngưng không trả nữa. Ngân hàng TMCP AC đã nhắc nhở nhiều lần đến ngày 10/7/2018 đã ra thông báo thu hồi nợ trước hạn. Ông DA vẫn không thực hiện việc trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông DA trả một lần cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ đến hạn và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả xong nợ.

Tính đến ngày 30/9/2020 tổng số tiền Ngân hàng TMCP AC yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông DA phải thanh toán là: 89.107.219 đồng (Tám mươi chín triệu một trăm lẻ bảy ngàn hai trăm mười chín) đồng trong đó tiền vốn là 57.339.000 đồng và tiền lãi trong hạn là: 7.520.000 đồng, phạt chậm trả là 1.800.000 đồng, lãi quá hạn là 22.448.219 đồng. Đề nghị buộc ông DA thanh toán một lần toàn bộ số tiền 89.107.219 đồng và tiền lãi phát sinh theo lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng từ ngày 01/9/2020 cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản nợ. Thứ tự trả nợ như sau: Vốn gốc, phạt chậm trả, lãi quá hạn, lãi trong hạn.

Bị đơn ông DA không đến Tòa nên không thu được lời khai cũng như không hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 phát biểu ý kiến: Tòa án nhân dân Quận 8 thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, nguyên đơn tuân thủ pháp luật không vi phạm Tổ tụng. Về nội dung đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

XÉT THẤY :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả trDA luận tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định :

[1]. Về Tổ tụng:

Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP AC thì đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn cư trú tại Quận 8 nên theo qui định của các Điều 26; Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8 Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông DA đã được tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng đều vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án này thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được.

Ông DA đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 2 điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt ông DA.

[2]. Về các yêu cầu của các đương sự:

Xét Ngân hàng TMCP AC và ông DA có ký hợp đồng tín dụng với thời hạn vay là 60 tháng, số tiền vay 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng, lãi suất thỏa thuận lãi vay tháng 12%/năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn. Đây là hợp đồng vay

tài sản có kỳ hạn và có lãi. Theo luật các tổ chức tín dụng năm 2010 thì tổ chức tín dụng và bên vay có quyền thỏa thuận về lãi suất vay nên hợp đồng vay giữa Ngân hàng TMCP AC và ông DA đúng qui định của pháp luật. Nghĩa vụ của bên vay phải trả đủ tiền khi đến hạn nhưng ông DA chỉ trả được 38.661.000 đồng trong đó nợ gốc là 22.661.000 đồng, lãi là 13.600.000 đồng, phạt trễ kỳ là 2.400.000 đồng. Do ông DA đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 10/7/2018 Ngân hàng TMCP AC ra thông báo thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ khoản nợ vay chưa thanh toán là đúng qui định. Tổng số tiền ông DA còn thiếu Ngân hàng TMCP AC tính đến ngày 30/9/2020 là: 89.107.219 đồng (Tám mươi chín triệu một trăm lẻ bảy ngàn hai trăm mười chín) đồng trong đó tiền vốn là 57.339.000 đồng và tiền lãi trong hạn là: 7.520.000 đồng, phạt chậm trả là 1.800.000 đồng, lãi quá hạn là 22.448.219 đồng. Ông DA đã được thông báo thụ lý vụ án nhưng không có ý kiến phản đối chứng tỏ có việc vay nợ và thiếu nợ giữa ông DA và Ngân hàng TMCP AC. Ông DA đã được triệu tập đúng qui định nhưng cố ý vắng mặt khi Tòa án triệu tập xem như ông DA đã tự mình từ chối thực hiện các quyền lợi hợp pháp, ông DA phải tự gánh chịu mọi hậu quả pháp lý do việc vắng mặt của mình. Căn cứ Điều 471, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005 Ngân hàng TMCP AC yêu cầu ông DA phải trả toàn bộ số tiền còn thiếu cùng với tiền lãi theo hợp đồng tín dụng là phù hợp nên chấp nhận. Căn cứ Nghị quyết 01/2019 /NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong. Như vậy ông DA phải tiếp tục trả tiền lãi tính kể từ ngày 01/10/2020 cho Ngân hàng TMCP AC trên số tiền phải trả theo lãi suất nợ quá hạn tại hợp đồng tín dụng số SGN.CN.81.270516 ngày 27/5/2015.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm :

Xét yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ; Nguyên đơn không phải chịu án phí và được hoàn lại tiền tạm ứng án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Các Điều 471, Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005;
- Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Nghị quyết 01/2019 /NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử :

1.Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP AC:

Buộc ông DA phải trả cho Ngân hàng TMCP AC số tiền 89.107.219 đồng (Tám mươi chín triệu một trăm lẻ bảy ngàn hai trăm mười chín) đồng trong đó tiền vốn là 57.339.000 đồng và tiền lãi trong hạn là: 7.520.000 đồng, phạt chậm trả là 1.800.000 đồng, lãi quá hạn là 22.448.219 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực Pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông DA còn phải trả số tiền lãi quá hạn của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng SGN.CN.81.270516 ngày 27/5/2015 cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản nợ. Thứ tự trả nợ như sau: Vốn gốc, phạt chậm trả, lãi quá hạn, lãi trong hạn.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông DA phải chịu 4.455.360 (Bốn triệu bốn trăm năm mươi lăm ngàn ba trăm sáu mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP AC không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.835.625 (Một triệu tám trăm ba mươi lăm ngàn sáu trăm hai mươi lăm) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2018/0011583 ngày 17/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Ngân hàng TMCP AC được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông DA vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q8;
- THADS Q8;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (...)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thúy Hòa

